

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HNGĐ-PT

Ngày: 04 – 6 - 2018

V/v: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Quốc Hùng

Các Thẩm phán: Ông Ong Thân Thắng

Ông Nguyễn Gia Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Ông Đặng Văn Thìn - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang – Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2018/TLPT - HNGĐ ngày 26/3/2018 về việc “ Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 09/2018/HNGĐ -ST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Bắc Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 15/2018 /QĐ- PT ngày ngày 24/4/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2018/QĐ – PT ngày 25/05/2018 giữa các đương sự:

- 1. Nguyên đơn:** Chị Dương Thị L1, sinh năm 1995 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)
ĐKHKT: Thôn HL, xã TS, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.
Nơi ở: Thôn BS, xã BL, huyện HH, tỉnh Bắc Giang.
- 2. Bị đơn:** Anh Vũ Viết H1, sinh năm 1986 (có mặt).
Địa chỉ: Thôn HL, xã TS, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.
- 3. Người kháng cáo:** Bị đơn Anh Vũ Viết H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm thì vụ án có nội dung như sau:

Chị Dương Thị L1 trình bày: Chị L1 kết hôn với Anh Vũ Viết H1 tháng 02/2012, trước khi cưới có tìm hiểu thỏa thuận, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau ngay, có thời gian hòa thuận nay có 01 con chung. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 5/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do không có sự hòa hợp về tính tình, bản thân anh H1 hay uống rượu say và chơi cờ bạc, không quan tâm đến vợ con, Chị L1 đã khuyên bảo anh H1 nhiều lần nhưng anh H1 không nghe từ đó vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn không ai quan tâm đến ai. Khi vợ chồng xảy ra mâu hai bên gia đình đã dàn xếp nhưng không có kết quả. Do không chấp nhận được cuộc sống như vậy nên Chị L1 đã tự ý bỏ về nhà đẻ ở từ tháng 6/2017 cho đến nay. Từ khi Chị L1 về nhà đẻ anh H1 có đến gọi hai lần nhưng Chị L1 không về. Vợ chồng đã chấm dứt quan hệ từ khi Chị L1 về nhà đẻ. Nay Chị L1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, Chị L1 đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H1 theo quy định của pháp luật.

Con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Linh A, sinh ngày 13/9/2012 nay đang ở với anh H1 đời sống được đảm bảo. Sau khi ly hôn Chị L1 nhận nuôi con chung của vợ chồng và không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay Chị L1 đang làm công nhân tại Công ty Sam Sung ở Bắc Ninh, mức thu nhập bình quân 10.000.000đ/1 tháng.

Tài sản, công nợ, ruộng canh tác không có vướng mắc gì. Sau khi ly hôn không yêu cầu toà án giải quyết.

Anh Vũ Viết H1 trình bày: Anh H1 và Chị L1 kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện VY. Vợ chồng chung sống ổn định được khoảng 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh H1 có những lời nói trong khi say rượu nên có bị chấp trách lời nói giữa đôi bên gia đình, khi xảy ra mâu thuẫn có được gia đình dàn xếp nhưng không có kết quả. Nay anh H1 xác định tình cảm vợ chồng đã hết, Chị L1 xin ly hôn anh H1 nhất trí.

Con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Linh A, sinh ngày 13/9/2012 nay đang ở với anh H1 đời sống được đảm bảo. Sau khi ly hôn anh H1 nhận nuôi con chung của vợ chồng và không yêu cầu Chị L1 cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh H1 làm nghề thợ mộc tại nhà, mức thu nhập bình quân 10.000.000đ/1 tháng.

Với nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2018/HNGĐ-ST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Bắc Giang xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí; Xử:

- Quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Dương Thị L1 và Anh Vũ Viết H1.

- Con chung: Giao cho Chị Dương Thị L1 được nuôi con chung của vợ chồng là Vũ Linh A, sinh ngày 13/9/2012. Anh Vũ Viết H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho Chị Dương Thị L1.

Anh Vũ Viết H1 có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H1 thực hiện quyền này.

- Án phí: Chị Dương Thị L1 phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ Chị L1 đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 04681 ngày 09/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện VY. (Xác nhận Chị L1 đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm).

Ngoài ra Bản án còn tuyên quyền kháng cáo.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm xử, ngày 22/02/2018 bị đơn Anh Vũ Viết H1 kháng cáo phần con chung, cùng ngày anh nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

Tại cấp phúc thẩm, Chị L1 có yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Bị đơn Anh Vũ Viết H1 trình bày: Anh và Chị L1 kết hôn tháng 02/2012 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện VY, tỉnh Bắc Giang. Quá trình vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn. Nay cả hai vợ chồng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều đề nghị được ly hôn. Án sơ thẩm xử anh H1 – Chị L1 được ly hôn thì anh không có ý kiến gì.

Tuy nhiên, án sơ thẩm giao con chung duy nhất của vợ chồng anh là cháu Vũ Linh A, sinh ngày 13/9/2012 cho Chị L1 nuôi dưỡng anh không đồng ý. Anh đề nghị Tòa án giao con chung cho anh nuôi, anh không yêu cầu Chị L1 cấp dưỡng vì

hiện nay cháu Vũ Linh A đang ở ổn định cùng anh, cháu ngoan và phát triển bình thường. Anh có nhà đất riêng, cạnh ông bà nội, anh làm thợ mộc tại nhà. Do vậy, anh có điều kiện chăm sóc cháu hơn Chị L1. Do vậy, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án chấp hành đúng quy định của pháp luật. Các đương sự tuân thủ đầy đủ quyền và nghĩa vụ trong quá trình tham gia tố tụng.

Về nội dung:

Anh H1 kháng cáo yêu cầu được nuôi con chung, xét yêu cầu của anh H1 thấy: Hiện nay cháu Vũ Linh A còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ nhiều hơn. Do vậy, án sơ thẩm xử giao con chung cho Chị L1 nuôi dưỡng là có căn cứ. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn Anh Vũ Viết H1. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự xử y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị đơn Anh Vũ Viết H1 trong thời hạn luật định, anh H1 đã nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định nên là kháng cáo hợp lệ, cần được xem xét theo thủ tục chung.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn Anh Vũ Viết H1 không đồng ý giao con chung là cháu Vũ Linh A cho Chị Dương Thị L1 nuôi dưỡng HĐXX thấy:

Vợ chồng anh H1 – Chị L1 có 01 con chung là cháu Vũ Linh A, sinh ngày 13/9/2012. Hiện nay đang ở với anh H1, cháu vẫn được chăm sóc tốt và đảm bảo phát triển tốt.

Anh H1 hiện nay có nghề mộc tại gia đình, anh có nhà đất riêng, ở cạnh bố mẹ đẻ anh (bố mẹ đẻ anh H1 ở một mình), thu nhập của anh khoảng 10 triệu/tháng. Xét điều kiện của anh H1 hơn Chị L1 vì Chị L1 ở với bố mẹ đẻ, lại làm công nhân xa nhà, nên điều kiện chăm sóc con chung không bằng anh H1. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy để tránh sáo trộn cuộc sống của cháu Vũ Linh A (hiện cháu đang ở với anh H1) và cũng để cháu có điều kiện phát triển tốt nhất nên cần tiếp tục giao con chung cho anh H1 nuôi dưỡng. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của anh H1, sửa bản án sơ thẩm.

Anh H1 không yêu cầu Chị L1 cấp dưỡng nuôi con chung nên vấn đề này Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị đơn anh Vũ Viết Hùng không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả anh H1 tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn Anh Vũ Viết H1. Sửa bản bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 53; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

- Về con chung: Giao cho Anh Vũ Viết H1 được nuôi con chung là cháu Vũ Linh A, sinh ngày 13/9/2012. Chị Dương Thị L1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho Anh Vũ Viết H1.

Chị Dương Thị L1 có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H1 thực hiện quyền này.

- Án phí phúc thẩm: Anh Vũ Viết H1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả Anh Vũ Viết H1 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên

lai thu số AA/2012/04858 ngày 22/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện VY, tỉnh Bắc giang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện VY;
- UBND xã TS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Thân Quốc Hùng